

Số /KH-UBND

Nam Sâm Sơn, ngày tháng năm 2026.

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06 tháng 01 năm 2026 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 29/NQ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2026 của Chính phủ và Kế hoạch số 105/KH-UBND ngày 13/4/2026 của UBND Tỉnh Thanh Hoá về phát triển kinh tế nhà nước trên địa bàn phường Nam Sâm Sơn

Thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06 tháng 01 năm 2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước (gọi tắt là Nghị quyết số 79-NQ/TW), Nghị quyết số 29/NQ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2026 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW (gọi tắt là Nghị quyết số 29/NQ-CP) và Kế hoạch số 105/KH-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hoá. Ủy ban nhân dân phường Nam Sâm Sơn ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW, Nghị quyết số 29/NQ-CP và Kế hoạch số 105/KH-UBND về phát triển kinh tế nhà nước với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt, tuyên truyền và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06 tháng 01 năm 2026, Nghị quyết số 29/NQ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2026 của Chính phủ, Kế hoạch số 105/KH-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2026 của UBND tỉnh nhằm đổi mới tư duy, nâng cao nhận thức trách nhiệm của toàn thể công chức, viên chức, người lao động, cộng đồng doanh nghiệp, nhân dân, hộ kinh doanh trên địa bàn xã về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của kinh tế nhà nước, tạo sự đồng thuận, thống nhất cao về nhận thức và hành động, từ đó huy động sức mạnh tổng hợp, phát huy vai trò của kinh tế nhà nước, thúc đẩy tăng trưởng, ổn định kinh tế, công bằng xã hội, nâng cao đời sống nhân dân.

- Tập trung vào việc Nhà nước tạo tiền đề, dẫn dắt và hỗ trợ thông qua đầu tư hạ tầng, chính sách ưu đãi và khuyến khích hình thành các dự án. Phát triển kinh tế nhà nước lấy đầu tư công làm nền tảng; thu hút đầu tư chiến lược; hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; phát triển kinh tế tập thể, Hợp tác xã. Phát triển kinh tế nhà nước thành động lực dẫn dắt mở đường cho các thành phần kinh tế khác trên địa bàn cùng phát triển phù hợp với điều kiện thực tiễn. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra tại Nghị quyết số 79-NQ/TW, Nghị quyết số 29/NQ-CP và Kế hoạch số 105/KH-UBND; bảo đảm đổi mới mạnh mẽ tư duy trong lãnh đạo, chỉ đạo và quán triệt đầy đủ, sâu sắc tới toàn thể công chức, viên chức, người lao động về quan điểm, chủ trương của Đảng đối với phát triển kinh tế nhà nước; chuyển mạnh từ quản lý hành chính sang kiến tạo

phát triển, quản trị hiện đại, hành động quyết liệt; hiện thực hóa mục tiêu nâng cao hiệu quả, phát huy vai trò chủ đạo, tiên phong, định hướng chiến lược của kinh tế nhà nước.

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu của Nghị quyết số 79-NQ/TW phù hợp với điều kiện thực tiễn của xã; tập trung nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác và sử dụng các nguồn lực kinh tế nhà nước trên địa bàn (đất đai, tài nguyên, kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, ngân sách nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp...); đồng thời bảo đảm nguyên tắc bình đẳng trước pháp luật giữa các khu vực kinh tế, công khai, minh bạch trong tiếp cận nguồn lực, thị trường và cơ hội phát triển; tạo môi trường hợp tác, cạnh tranh lành mạnh.

2. Yêu cầu

Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW ; Nghị quyết số 29/NQ-CP thường xuyên, liên tục trong toàn hệ thống chính trị trên địa bàn phường.

- Việc tổ chức, triển khai thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW; Nghị quyết số 29/NQ-CP phải nghiêm túc, đồng bộ, kịp thời, hiệu quả bám sát yêu cầu, nhiệm vụ và đặc điểm tình hình của xã. Xác định rõ giải pháp và lộ trình triển khai làm cơ sở phân công trách nhiệm cụ thể cho từng phòng, cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện; bảo đảm nội dung kế hoạch bám sát mục tiêu phát triển của địa phương, ngành, lĩnh vực, phù hợp quy hoạch, cơ chế, chính sách và pháp luật hiện hành; đề cao tính khả thi, minh bạch, liên kết, đồng bộ, có mục tiêu cụ thể để theo dõi, đánh giá; đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc và kịp thời điều chỉnh trước yêu cầu thực tiễn.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng các nguồn lực kinh tế nhà nước quản lý theo hướng công khai, minh bạch, hiện đại; tăng cường trách nhiệm giải trình, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; thúc đẩy chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo trong quản lý, điều hành. Phát huy vai trò chủ đạo, tiên phong, hỗ trợ của kinh tế nhà nước đối với các thành phần kinh tế khác và định hướng trong quản lý, khai thác và sử dụng các nguồn lực do Nhà nước nắm giữ; bảo đảm phát triển nhanh, bền vững, gắn với quốc phòng, an ninh, an sinh xã hội; góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đến năm 2030

- *Về đất đai, tài nguyên*: Nguồn lực đất đai, tài nguyên trên địa bàn phường được quản lý, khai thác, huy động và sử dụng hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả, công

khai, minh bạch; đảm bảo yêu cầu tăng trưởng nhanh, bền vững, bảo vệ môi trường, thích ứng biến đổi khí hậu; góp phần bảo đảm quốc phòng, an ninh. Tình trạng lãng phí, bỏ hoang, sử dụng đất sai mục đích được kiểm soát và giảm rõ rệt; dữ liệu, hồ sơ quản lý đất đai, tài nguyên từng bước được số hóa, đồng bộ, phục vụ quản lý và giám sát hiệu quả.

+ Đạt 100% làm giàu, làm sạch dữ liệu về đất đai trên địa bàn phường.

+ Xử lý dứt điểm các trường hợp sử dụng đất sai mục đích.

- **Về tài sản kết cấu hạ tầng:** Hệ thống kết cấu hạ tầng trên địa bàn phường được phát triển theo hướng đồng bộ, hiện đại, có trọng tâm, trọng điểm; tăng cường liên thông, kết nối với các trung tâm kinh tế động lực, các hành lang kinh tế; từng bước khắc phục các điểm nghẽn hạ tầng kéo dài, giảm chênh lệch về điều kiện phát triển giữa các tổ dân phố trên địa bàn phường. Công tác quản lý, khai thác, vận hành tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư bảo đảm hiệu quả, công khai, minh bạch; năng lực hạ tầng phục vụ thu hút đầu tư, phát triển khu kinh tế, khu công nghiệp và bảo đảm an toàn trước thiên tai, biến đổi khí hậu được nâng lên. Tập trung hoàn thành các dự án hạ tầng trọng điểm quy mô lớn, kết nối phường Nam Sơn với các xã, phường và các khu kinh tế trên địa bàn tỉnh.

+ 100% tài sản công được thống kê, lập danh mục và quản lý bằng mã định danh số.

+ $\geq 90\%$ tài sản công được khai thác hiệu quả.

- **Về ngân sách nhà nước, quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách giai đoạn 2026-2030:** Phân đầu tăng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn phường đạt 10-12% trở lên; Rà soát, sắp xếp, nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách (nếu có).

- **Về doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước quản lý:** Doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước trên địa bàn (nếu có) hoạt động ổn định, hiệu quả hơn; quản trị doanh nghiệp được đổi mới theo hướng minh bạch, hiện đại, tăng cường kiểm soát nội bộ và trách nhiệm giải trình; việc quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp bảo đảm chặt chẽ, hạn chế thất thoát, lãng phí; từng bước ứng dụng chuyển đổi số trong quản trị, điều hành phù hợp điều kiện thực tiễn.

- **Về đơn vị sự nghiệp công lập:** Tiếp tục xã hội hóa mạnh mẽ cung cấp các dịch vụ công; tiếp tục tinh gọn đầu mối, phân đầu chỉ còn các đơn vị sự nghiệp công lập phục vụ nhiệm vụ chính trị, quản lý nhà nước và cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu.

2.2. Tầm nhìn đến năm 2045

Kinh tế nhà nước trên địa bàn được quản trị hiện đại, minh bạch, hiệu quả; các nguồn lực nhà nước được quản lý, khai thác, sử dụng tiết kiệm, chống thất thoát, lãng phí; chất lượng dịch vụ công đáp ứng yêu cầu phát triển.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ

Tiếp tục tổ chức thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các chủ trương, định hướng, nhiệm vụ, giải pháp đã xác định tại các nghị quyết, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và của Tỉnh về nguồn lực đất đai, tài nguyên khoáng sản, tài sản kết cấu hạ tầng, ngân sách nhà nước, dự trữ quốc gia, doanh nghiệp nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập... đồng thời, tập trung triển khai mạnh mẽ, thực chất các nhiệm vụ, giải pháp dưới đây.

1. Nhiệm vụ, giải pháp chung

- Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội tăng cường tuyên truyền, quán triệt đầy đủ, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các quan điểm, chủ trương của Đảng về kinh tế nhà nước. Phát huy vai trò nêu gương, trách nhiệm người đứng đầu; đổi mới mạnh mẽ tư duy lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; chuyển mạnh từ quản lý hành chính sang kiến tạo phát triển, quản trị hiện đại, hành động quyết liệt, hiệu quả.

- Tổ chức thực hiện đồng bộ, nghiêm minh, hiệu lực, hiệu quả hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách của Trung ương về kinh tế nhà nước; kịp thời rà soát, phát hiện bất cập, vướng mắc trong thực tiễn để đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung; ban hành theo thẩm quyền các quy định, quy chế, quy trình thuộc phạm vi quản lý nhằm tháo gỡ điểm nghẽn. Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong quản lý, khai thác, sử dụng nguồn lực nhà nước; thực hiện tách bạch nhiệm vụ chính trị, cung ứng dịch vụ công, nhiệm vụ không vì mục tiêu lợi nhuận với hoạt động sản xuất, kinh doanh; tăng cường kỷ luật, kỷ cương; bảo đảm phù hợp các theo quy định.

- Tạo lập môi trường thuận lợi, công bằng, công khai, minh bạch giữa các khu vực kinh tế trong tiếp cận và sử dụng nguồn lực theo quy định; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi phương thức quản lý theo hướng số hóa, dựa trên dữ liệu; thực hiện phân cấp, phân quyền gắn với kiểm tra, giám sát; nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm và trách nhiệm giải trình của cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp và người đứng đầu; giảm thiểu can thiệp hành chính trực tiếp, giảm chi phí tuân thủ; áp dụng nguyên tắc quản lý rủi ro và chuyển mạnh từ tiền kiểm sang hậu kiểm.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong khu vực kinh tế nhà nước và các cơ quan quản lý nhà nước liên quan, nhất là đội ngũ lãnh đạo, quản lý, chuyên gia; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng năng lực quản trị hiện đại, quản trị dự án, quản trị tài sản công, tài chính công, chuyển đổi số; có chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài gắn với tiêu chuẩn năng lực, đạo đức công vụ, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ; bảo đảm chế độ, chính sách, thu nhập phù hợp quy định và điều kiện của địa phương.

- Bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung trong các trường hợp không có yếu tố tham nhũng vụ lợi;

tổ chức thực hiện cơ chế, quy trình xem xét khách quan, toàn diện, minh bạch để đánh giá bản chất vụ việc là sai sót khách quan hay vi phạm pháp luật nhằm xử lý đúng người, đúng trách nhiệm.

- Đẩy mạnh thống kê, chuẩn hóa dữ liệu và quản lý bằng hình thức số hóa đối với các chủ thể, nguồn lực của kinh tế nhà nước trên địa bàn (đất đai, tài nguyên, tài sản kết cấu hạ tầng, ngân sách, quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp công lập...); bảo đảm dữ liệu được cập nhật, liên thông, tích hợp, chia sẻ, an toàn, an ninh thông tin; khai thác dữ liệu phục vụ giám sát, đánh giá hiệu quả quản lý, sử dụng vốn, tài sản, nguồn lực nhà nước; làm căn cứ cho hoạch định chính sách, phân bổ và điều tiết nguồn lực của phường theo thẩm quyền.

- Chấn chỉnh, nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát trên địa bàn trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, hạn chế chồng chéo, trùng lặp, kéo dài, không cần thiết; đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát. Xử lý nghiêm các hành vi lạm dụng thanh tra, kiểm tra để gây khó khăn; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các vụ việc thất thoát, lãng phí, tiêu cực; thu hồi tối đa tài sản, kinh phí nhà nước bị sử dụng sai mục đích hoặc bị chiếm đoạt; tập trung tháo gỡ, xử lý dứt điểm các dự án, công trình tồn đọng, kéo dài theo thẩm quyền và quy định pháp luật để khơi thông và phát huy hiệu quả nguồn lực.

2. Nhiệm vụ giải pháp cụ thể

2.1. Đối với đất đai và tài nguyên

- Tổ chức rà soát, triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách, quy định về đất đai và tài nguyên thuộc thẩm quyền; kịp thời tổng hợp vướng mắc, bất cập trong thực tiễn để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung. Thực hiện phân cấp, phân quyền gắn với kiểm tra, giám sát; tăng cường kỷ luật, kỷ cương; bảo đảm công khai, minh bạch, phòng ngừa thất thoát, tiêu cực trong quản lý, khai thác, sử dụng đất đai và tài nguyên.

- Hoàn thiện công tác đo đạc, thống kê, số hóa, làm sạch dữ liệu đất đai trên địa bàn; kết nối, chia sẻ, liên thông với các hệ thống dữ liệu quốc gia trong năm 2026. Rà soát, phân loại đất để phục vụ điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo đúng thẩm quyền; bảo đảm an ninh lương thực gắn với nâng cao hiệu quả sử dụng đất, tạo quỹ đất hợp lý cho phát triển công nghiệp, dịch vụ, đô thị và nhà ở xã hội. Nâng cao hiệu quả đấu giá quyền sử dụng đất bảo đảm công khai, minh bạch. Kiên quyết xử lý, thu hồi đất bỏ hoang, sử dụng sai mục đích, lãng phí; làm rõ trách nhiệm tổ chức, cá nhân liên quan.

- Hiện đại hóa quản trị tài nguyên nước theo hướng tinh gọn, hiệu quả, dựa trên dữ liệu; điều hòa, phân phối, khai thác và sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả,

công bằng, hợp lý giữa các đối tượng sử dụng, ngành kinh tế; bảo đảm an ninh nguồn nước, an ninh lương thực và an ninh năng lượng, thích ứng biến đổi khí hậu. Tăng cường áp dụng các công cụ kinh tế, tài chính theo quy định để hạch toán, chia sẻ lợi ích trong quản lý, khai thác, sử dụng nước; kiểm soát ô nhiễm, suy thoái nguồn nước; nâng cao năng lực dự báo, giám sát, cảnh báo rủi ro thiên tai liên quan đến nước.

- Tăng cường điều tra, thăm dò, thống kê, quản lý khoáng sản trên địa bàn theo quy định; siết chặt quản lý hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến; phòng ngừa khai thác trái phép, thất thoát tài nguyên, thất thu ngân sách, tác động xấu đến môi trường. Khuyến khích ứng dụng công nghệ, nâng cao tỷ lệ chế biến, sử dụng tiết kiệm tài nguyên; kịp thời đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền tháo gỡ các vướng mắc về cơ chế, thủ tục liên quan đến khoáng sản, phục vụ phát triển công nghiệp và hạ tầng.

- Khuyến khích phát triển năng lượng sạch, năng lượng tái tạo phù hợp quy hoạch và quy định.

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ quản lý liên quan đến vùng biển, vùng trời, không phận theo quy định và thẩm quyền; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền trong quản lý hoạt động có liên quan, bảo đảm an ninh, an toàn.

- Thúc đẩy phát triển và khai thác tài nguyên số, dữ liệu số phục vụ quản lý nhà nước và phát triển kinh tế số; tổ chức triển khai chuyển đổi số trong các lĩnh vực quản lý đất đai, tài nguyên, môi trường theo hướng đồng bộ, liên thông, chia sẻ dữ liệu; khuyến khích hợp tác công tư trong ứng dụng trí tuệ nhân tạo và công nghệ số phục vụ quản lý, giám sát tài nguyên. Tăng cường bảo đảm an ninh mạng, an toàn dữ liệu; chủ động phòng, chống hoạt động lợi dụng công nghệ số, giao dịch điện tử để xâm phạm lợi ích của nhân dân, an ninh kinh tế và an ninh quốc gia.

2.2. Đối với tài sản kết cấu hạ tầng

- Chỉ đạo Phòng, ban các ngành, các tổ dân phố, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ các chiến lược, quy hoạch, chương trình, đề án phát triển kết cấu hạ tầng trên địa bàn phường theo tầm nhìn dài hạn, hiện đại; thúc đẩy phát triển nhanh, bền vững, chuyển đổi xanh, chuyển đổi số, thích ứng biến đổi khí hậu, nâng cao khả năng chống chịu trước thiên tai, thời tiết cực đoan. Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 194-KH/TU ngày 29/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 72-KL/TW ngày 23/02/2024 của Bộ Chính trị; các chương trình, đề án, cơ chế, chính sách đã ban hành nhằm cụ thể hóa Nghị quyết số 58-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 32-KH/TU ngày 09/3/2026 của Ban Thường vụ tỉnh ủy Thanh Hóa về kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước.

- Tiếp tục rà soát lập mới quy hoạch chung của phường, triển khai có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ phường lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030; Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ phường thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ phường lần thứ I nhiệm kỳ 2025-2030 và các quy hoạch, kế hoạch có liên quan. Bảo đảm quy hoạch đồng bộ, liên kết, đa ngành, đa mục tiêu, khai thác hiệu quả và tận dụng tối đa chức năng của các loại hình kết cấu hạ tầng; ưu tiên nguồn lực cho các công trình trọng điểm, có tính lan tỏa, kết nối liên vùng...; gắn đầu tư hạ tầng với yêu cầu quản lý vận hành, bảo trì, khai thác bền vững, hiệu quả. Khuyến khích mở rộng các hình thức đầu tư theo phương thức hợp tác công - tư để huy động nguồn lực ngoài ngân sách tham gia đầu tư xây dựng, quản lý, vận hành công trình kết cấu hạ tầng; bảo đảm lựa chọn dự án, nhà đầu tư minh bạch, cạnh tranh, hiệu quả; kiểm soát rủi ro, chống thất thoát, lãng phí.

- Rà soát, ban hành và tổ chức thực hiện theo thẩm quyền các quy chế, quy trình, tiêu chuẩn quản lý, khai thác, sử dụng đối với các loại tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư trên địa bàn và các loại tài sản kết cấu hạ tầng khác theo quy định; làm cơ sở huy động nguồn lực xã hội tham gia khai thác, vận hành, cung ứng dịch vụ trên nguyên tắc công khai, minh bạch, hiệu quả, bảo đảm an toàn công trình, chất lượng dịch vụ, quyền tiếp cận của người dân và doanh nghiệp; tăng cường giám sát, kiểm tra, phòng ngừa thất thoát, lãng phí, tiêu cực. Trường hợp liên quan đến cơ chế, chính sách vượt thẩm quyền, kịp thời tổng hợp, đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền bổ sung, hoàn thiện quy định pháp luật về quản lý, khai thác, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng, tạo hành lang pháp lý để huy động, sử dụng hiệu quả nguồn lực ngoài ngân sách.

2.3. Đối với ngân sách nhà nước, việc sử dụng quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách

a. Ngân sách nhà nước:

- Đổi mới quản lý, điều hành ngân sách địa phương đáp ứng yêu cầu phát triển giai đoạn mới, gắn với cơ cấu lại nền kinh tế, mô hình tăng trưởng và các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội; phân định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong huy động, phân bổ, quản lý, sử dụng ngân sách; tăng cường công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình, kiểm soát rủi ro, phòng chống thất thoát, lãng phí.

- Tăng cường quản lý thu, nuôi dưỡng nguồn thu, đẩy mạnh chống thất thu, chống chuyển giá, thu hồi nợ đọng thuế; hiện đại hóa công tác quản lý thu, thúc đẩy hóa đơn điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt; khai thác dư địa thu từ đất đai, tài nguyên, dịch vụ hạ tầng, thương mại điện tử, dịch vụ vận tải giao nhận...;

- Cơ cấu lại chi ngân sách địa phương theo hướng tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển, giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên; bảo đảm chi cho con người, an sinh xã

hội và các nhiệm vụ thiết yếu; ưu tiên nguồn lực cho khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, giáo dục - đào tạo, y tế, môi trường, thích ứng biến đổi khí hậu và các nhiệm vụ quan trọng theo chỉ đạo của Trung ương và Tỉnh.

- Triển khai thực hiện đúng quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên; quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi

- Phân bổ và sử dụng vốn đầu tư công tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, tránh dàn trải; ưu tiên bố trí vốn cho các dự án kết nối liên vùng, các công trình trọng điểm, có tính lan tỏa; tăng cường kỷ luật, kỷ cương đầu tư công, nâng cao chất lượng chuẩn bị dự án, bảo đảm tiến độ giải ngân; Tập trung giải quyết dứt điểm các dự án dở dang, kéo dài, chậm tiến độ, nguy cơ thất thoát, lãng phí. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc quyết định đầu tư dự án, tuân thủ các nguyên tắc, tiêu chí, thứ tự ưu tiên; ưu tiên bố trí nguồn lực, chuẩn bị đầu tư các tuyến đường kết nối vùng, liên vùng.

- Đa dạng hóa các kênh huy động vốn cho ngân sách, bảo đảm nguyên tắc cân đối ngân sách chỉ vay cho chi đầu tư phát triển và trong phạm vi khả năng trả nợ. Vốn vay được sử dụng cho các dự án có hiệu ứng lan tỏa, gắn tăng trưởng kinh tế với phát triển bền vững; ưu tiên sử dụng cho các dự án về lĩnh vực y tế, giáo dục, giáo dục nghề nghiệp, thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường, hạ tầng kinh tế thiết yếu.

b. Việc sử dụng các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách (như vốn vay quỹ phát triển đất): Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính; đẩy mạnh số hóa, công khai thông tin, báo cáo kết quả thực hiện; tăng cường kiểm tra, giám sát theo quy định; đảm bảo việc sử dụng các nguồn lực có hiệu quả tốt nhất.

2.4. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập

- Đẩy nhanh việc hoàn thành phương án sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập theo Kết luận số 52-KL/TU ngày 12/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thanh Hóa; sắp xếp, tổ chức lại hệ thống đơn vị sự nghiệp công lập phù hợp với chính quyền địa phương 02 cấp, bảo đảm tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

- Rà soát, sắp xếp danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước; bảo đảm kinh phí cho các dịch vụ công cơ bản, thiết yếu; kiên quyết không để việc thiếu nguồn lực (nhân lực, tài chính, ...) dẫn tới giảm chất lượng phục vụ người dân; chuyển các dịch vụ sự nghiệp công có khả năng xã hội hoá cao sang thực hiện theo cơ chế thị trường.

- Tiếp tục cơ cấu lại và đổi mới cơ chế tài chính đơn vị sự nghiệp công lập, giá dịch vụ công theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Khẩn trương đẩy nhanh tiến độ triển khai cơ chế hoạt động tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập gắn với thúc đẩy lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công theo hướng tính

đúng, tính đủ chi phí khi sử dụng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu, gắn với cơ chế kiểm soát.

- Khuyến khích tư nhân và các tổ chức xã hội tham gia cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo chỉ đạo của Tỉnh. Mở rộng, nâng cao hiệu quả cơ chế hợp tác công - tư trong các lĩnh vực dịch vụ sự nghiệp công có khả năng cạnh tranh; chú trọng cơ chế hợp tác về nhân lực, thương hiệu và công nghệ trên cơ sở bảo đảm thực hiện đầy đủ chức năng và nhiệm vụ được giao.

- Đẩy mạnh kiểm định, đánh giá độc lập và công khai kết quả chất lượng dịch vụ sự nghiệp công theo tiêu chuẩn, tiêu chí do Bộ quản lý chuyên ngành, lĩnh vực ban hành. Hoàn thiện tiêu chí xếp hạng các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật chuyên ngành. Ứng dụng công nghệ số để người dân trực tiếp đánh giá chất lượng, hiệu quả, mức độ hài lòng đối với các dịch vụ sự nghiệp công.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Phòng Kinh tế hạ tầng và đô thị chủ trì triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 79-NQ/TW và Kế hoạch này. Thường xuyên đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện để đáp ứng yêu cầu đề ra; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân phường.

2. Giao Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì, phối hợp với Trung tâm cung ứng dịch vụ công và các đơn vị liên quan căn cứ vào chức năng nhiệm vụ xây dựng, triển khai chương trình tuyên truyền thường xuyên về Nghị quyết số 79-NQ/TW, Nghị quyết số 29/NQ-CP và các kế hoạch của tỉnh, của phường; đa dạng hóa hình thức tuyên truyền (hội nghị, hệ thống truyền thanh, trang thông tin điện tử, tài liệu tuyên truyền...).

Tập trung tuyên truyền về vai trò của kinh tế nhà nước; kết quả triển khai thực hiện trên địa bàn; kịp thời phát hiện, biểu dương, nhân rộng các mô hình tốt, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả trong quản lý, khai thác và sử dụng các nguồn lực nhà nước.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp, động viên triển khai thực hiện; giám sát, phản biện việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW và Kế hoạch này trên địa bàn phường.

4. Giao các Tổ dân phố triển khai thực hiện Kế hoạch này phù hợp với tình hình thực tế địa bàn. Phối hợp với các bộ phận chuyên môn tăng cường công tác tuyên truyền thường xuyên về Nghị quyết số 79-NQ/TW, Nghị quyết số 29/NQ-CP và các kế hoạch của tỉnh, của phường.

5. Văn phòng HĐND- UBND phường phối hợp với các đơn vị, cơ quan tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân phường theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện; Phối hợp với các phòng chuyên môn tổng hợp báo cáo định kỳ kết quả thực hiện Nghị quyết

số 79-NQ/TW; Nghị quyết số 29/NQ-CP và Kế hoạch 105/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh và Kế hoạch này, đề xuất các vấn đề cần lãnh đạo, chỉ đạo.

Kế hoạch này là căn cứ để các phòng ban, đơn vị trên địa bàn phường Nam Sơn tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW; Nghị quyết số 29/NQ-CP và các chương trình, kế hoạch về phát triển kinh tế nhà nước. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân phường (qua Phòng Kinh tế hạ tầng và đô thị) để xem xét, chỉ đạo giải quyết hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy (để b/c) ;
- Chủ tịch ; PCT UBND phường;
- Các đơn vị, phòng ban có liên quan (để t/h) ;
- Các Tổ dân phố (để t/h);
- Lưu VT ; KTHT&ĐT (Quyết).

CHỦ TỊCH

Lưu Hùng Sơn